

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 34

Họ và tên:Lớp.....



Câu 1: Tính nhẩm

$$300 + 600 =$$

$$500 - 400 =$$

$$900 - 300 - 50 =$$

$$700 + 300 =$$

$$1000 - 800 =$$

$$500 - 200 + 50 =$$



Câu 2: Tính

$$\begin{array}{r} 222 \\ + 431 \\ \hline \end{array}$$

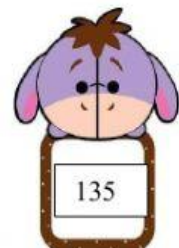
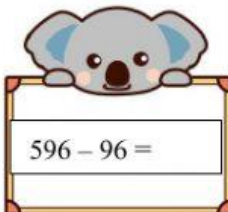
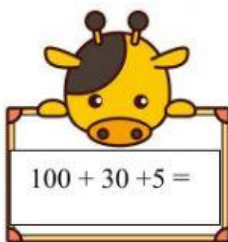
$$\begin{array}{r} 69 \\ + 109 \\ \hline \end{array}$$

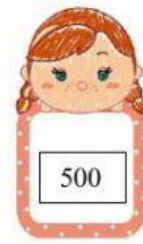
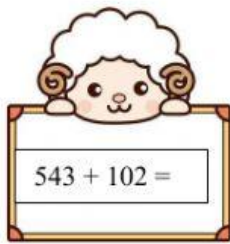
$$\begin{array}{r} 647 \\ - 216 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 126 \\ + 53 \\ \hline \end{array}$$



Câu 3: Nói





Câu 4: Điền các dấu tương ứng vào chỗ trống :



$$280 + 300 \dots\dots 280 + 30$$

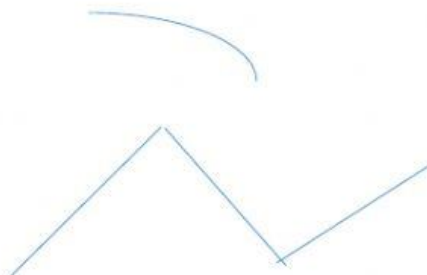
$$350 - 150 \dots\dots 200 + 50$$

$$500 + 300 + 200 \dots\dots 900 + 100$$

$$420 - 20 + 100 \dots\dots 500 + 150$$



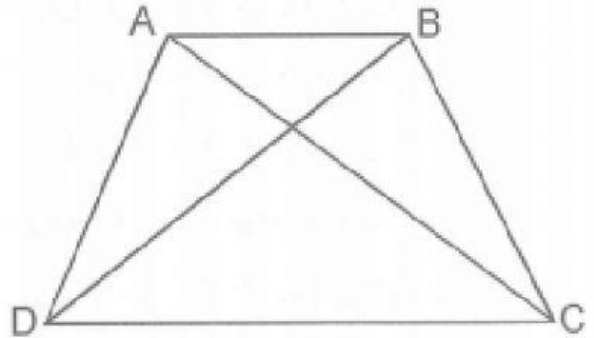
Câu 5: Nói



 Câu 6: Số

- Có hình tam giác

- Có hình tứ giác



Câu 7: Đồng hồ chỉ mấy giờ?



Câu 8 : Đúng ghi (Đ), sai ghi (S)

$704 + 25 = 729$ ☐

$724 - 4 = 720$ ☐

$300 + 200 - 50 = 50$ ☐

$596 - 95 = 501$ ☐



Câu 9: Tính nhẩm

$2 \times 7 =$

$2 \times 4 =$

$2 \times 5 =$

$5 \times 3 =$

$5 \times 5 =$

$5 \times 6 =$

$12 : 2 =$

$15 : 5 =$

$20 : 2 =$



Câu 10: Trên một chuyến xe buýt có 120 học sinh cấp lớp 1 và 252 học sinh lớp 5 . Hỏi trên chiếc xe buýt có bao nhiêu học sinh

Số học sinh trên chiếc xe buýt là

$$\boxed{} \bigcirc \boxed{} = \boxed{} \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: học sinh

